

## **BÁO CÁO**

### **Đánh giá tình hình thu, chi ngân sách nhà nước, đầu tư xây dựng cơ bản 6 tháng đầu năm 2022 và một số nhiệm vụ giải pháp đến cuối năm 2022**

*(Trình tại kỳ họp lần thứ 07 HĐND huyện khóa XII)*

Thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 22/12/2021 của HĐND huyện Núi Thành khóa XII, kỳ họp thứ 05 về dự toán thu, chi ngân sách nhà nước và vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2022, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 21500/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 cho các đơn vị và địa phương. Được sự quan tâm của UBND tỉnh, các sở, ban, ngành của tỉnh cùng với sự chỉ đạo thường xuyên, kịp thời của Huyện ủy, HĐND huyện. UBND huyện đã điều hành công tác thu, chi ngân sách nhà nước và đầu tư xây dựng cơ bản 6 tháng đầu năm 2022 đạt một số kết quả cụ thể như sau:

#### **PHẦN I**

### **TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022**

#### **A. Về tình hình thực hiện dự toán thu NSNN 6 tháng đầu năm 2022**

##### **I. Thực hiện thu NSNN 6 tháng đầu năm 2022**

Tổng thu NSNN trên địa bàn thực hiện 6 tháng đầu năm 2022 (sau khi đã loại trừ khoản thu chuyển nguồn: 715.383 triệu đồng, thu chuyển giao ngân sách 122.920 triệu đồng) là 15.123.038 triệu đồng, đạt 99,6% so với dự toán tỉnh giao, đạt 99,54% so với dự toán huyện giao và tăng 63,52% so với cùng kỳ năm 2021. Sau khi loại trừ thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 5.007.837 triệu đồng và thu tiền sử dụng đất 24.198 triệu đồng thì tổng thu NSNN 6 tháng đầu năm 2022 thực hiện 10.091.003 triệu đồng, đạt 94,38% so với dự toán tỉnh giao, đạt 94,31% so với dự toán huyện giao và tăng 65,32% so với cùng kỳ năm 2021. Trong đó:

##### **1. Thu nội địa thường xuyên**

Tổng thu nội địa thường xuyên trên địa bàn thực hiện 6 tháng đầu năm 2022: 10.113.492 triệu đồng, đạt 93,42% so với dự toán tỉnh giao, đạt 93,35% so với dự toán huyện giao. Sau khi loại trừ tiền thu sử dụng đất 24.198 triệu đồng thì tổng thu nội địa thường xuyên trên địa bàn là 10.089.294 triệu đồng, đạt 94,36% so với dự toán tỉnh giao, đạt 94,29% so với dự toán huyện giao.

**1.1. Cục thuế quản lý thu:** 10.008.851 triệu đồng, đạt 94,08% so với dự toán tỉnh giao, tăng 58,62% so với cùng kỳ năm 2021. Loại trừ tiền sử dụng đất là 2.198 triệu đồng thì thực hiện 6 tháng đầu năm 2022 là 10.006.653 triệu đồng, đạt 94,95% so với dự toán tỉnh giao, tăng 65,97% so với cùng kỳ năm 2021. Trong 6 tháng đầu năm 2022, dịch bệnh Covid-19 được kiểm soát, cùng với các chính

sách hỗ trợ doanh nghiệp, hỗ trợ người dân đã tác động tích cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và người dân. Do đó, thu ngân sách trên địa bàn những tháng đầu năm thực hiện đạt và vượt tiến độ thu bình quân theo số dự toán giao đầu năm. Dự toán thực hiện 6 tháng đầu năm vượt so với dự toán tỉnh giao chủ yếu là thu từ khu vực ngoài quốc doanh. Khoản thu này chiếm tỷ lệ rất lớn trong tổng thu ngân sách địa phương.

Các khoản thu thực hiện 6 tháng đầu năm 2022 do Cục quản lý thu thực hiện đạt và vượt 50% so với dự toán tỉnh giao, cụ thể như sau:

- Thu từ khu vực ngoài quốc doanh: 9.885.070 triệu đồng, đạt 96,72% so với dự toán tỉnh giao, tăng 69,6% so với cùng kỳ năm 2021.

- Thu từ thuế thu nhập cá nhân: 49.897 triệu đồng, đạt 57,48% so với dự toán tỉnh giao, giảm 17,49% so với cùng kỳ năm 2021.

- Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: 2.615 triệu đồng, đạt 284,2% so với dự toán tỉnh giao, tăng 36,27% so với cùng kỳ năm 2021.

Bên cạnh đó, một số khoản thu thực hiện không đạt 50% so với dự toán, cụ thể:

- Thu từ DNNN Trung ương: 6.043 triệu đồng, đạt 27,34% so với dự toán tỉnh giao, giảm 33,51% so với cùng kỳ năm 2021.

- Thu từ DNNN địa phương: 2.430 triệu đồng, đạt 20,94% so với dự toán tỉnh giao, giảm 32,27% so với cùng kỳ năm 2021.

- Thu từ DN có vốn đầu tư nước ngoài: 31.400 triệu đồng, đạt 46,68% so với dự toán tỉnh giao, giảm 4,79% so với cùng kỳ năm 2021.

- Thu từ thuế bảo vệ môi trường: 17.444 triệu đồng, đạt 41,53% so với dự toán tỉnh giao, giảm 36,56% so với cùng kỳ năm 2021.

- Thu từ phí, lệ phí: 6.324 triệu đồng, đạt 42,3% so với dự toán tỉnh giao, giảm 20,91% so với cùng kỳ năm 2021.

- Thu khác: 283 triệu đồng, đạt 20,34% so với dự toán tỉnh giao, giảm 73,63% so với cùng kỳ năm 2021.

- Thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước: 5.147 triệu đồng, đạt 7,35% so với dự toán tỉnh giao, giảm 90,76% so với cùng kỳ năm 2021.

- Thu tiền sử dụng đất: 2.198 triệu đồng, đạt 2,2% so với dự toán tỉnh giao, giảm 99,22% so với cùng kỳ năm 2021.

**1.2. Chi Cục thuế và huyện quản lý thu:** 104.641 triệu đồng, đạt 55,84% so với dự toán tỉnh giao, đạt 53,55% so với dự toán huyện giao, tăng 17,2% so với cùng kỳ năm 2021. Loại trừ thu tiền sử dụng đất 22.000 triệu đồng thì thực hiện thu 6 tháng đầu năm 2022 là 82.641 triệu đồng, đạt 53,87% so với dự toán tỉnh giao, đạt 51,2% so với dự toán huyện giao, tăng 12,91% so với cùng kỳ năm 2021.

Các khoản thu thực hiện đạt và vượt 50% so với dự toán huyện giao, cụ thể như sau:

- Thu từ DNNN Trung ương: 530 triệu đồng.

- Thu từ DNNN địa phương: 270 triệu đồng.

- Thuế thu nhập cá nhân: 15.700 triệu đồng, đạt 130,83% so với dự toán huyện giao, tăng 168,01% so với cùng kỳ năm 2021. Nguồn thu này vượt dự toán huyện giao chủ yếu là do tăng từ khoản thu thuế cá nhân, hộ sản xuất kinh doanh. Thực hiện Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 03/3/2022 của UBND huyện Núi Thành về triển khai công tác chống thất thu trong hoạt động chuyển nhượng bất động sản trên địa bàn huyện Núi Thành, trong tháng 6 tháng đầu năm 2022 đã tăng thu khoảng 8,6 tỷ đồng.

- Lệ phí trước bạ: 25.700 triệu đồng, đạt 61,19% so với dự toán huyện giao, tăng 39,84% so với cùng kỳ năm 2021. Nguồn thu này vượt dự toán huyện giao là do tình hình dịch bệnh Covid-19 đã được kiểm soát, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và cá nhân được cải thiện, nhu cầu mua sắm ô tô, xe máy, giao dịch bất động sản của người dân tăng mạnh trong thời gian gần đây. Bên cạnh đó, trong năm 2022 đã thực hiện Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 03/3/2022 của UBND huyện Núi Thành về triển khai công tác chống thất thu trong hoạt động chuyển nhượng bất động sản trên địa bàn huyện Núi Thành nên đã tăng thu so với cùng kỳ năm 2021.

- Thu tiền sử dụng đất: 22.000 triệu đồng, đạt 64,71% so với dự toán huyện giao, tăng 36,73% so với cùng kỳ năm 2021.

- Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: 451 triệu đồng, đạt 150,33% so với dự toán huyện giao, tăng 51,38% so với cùng kỳ năm 2021. Khoản thu này thực hiện vượt dự toán huyện giao là do trong năm 2022 dự toán chỉ giao Chi cục đối với các đơn vị khai thác nhỏ lẻ, vắng lai, các dự án khai thác khoáng sản được cấp phép khai thác trên địa bàn huyện.

Các khoản thu thực hiện đạt dưới 50% so với dự toán huyện giao, gồm:

- Thu từ các DN ngoài quốc doanh: 27.678 triệu đồng, đạt 38,07% so với dự toán huyện giao, giảm 8,39% so với cùng kỳ năm 2021. Số thu này thực hiện không đạt dự toán huyện giao là do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 đã làm cho tình hình sản xuất kinh doanh của một số doanh nghiệp vẫn còn gặp khó khăn. Đồng thời, Chính phủ đã ban hành một số Nghị định nhằm giảm bớt khó khăn cho doanh nghiệp như giảm, miễn thuế theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 và gia hạn nộp thuế theo Nghị định số 34/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 đã làm cho số thu giảm đi một phần đáng kể.

- Thu từ cá nhân, hộ sản xuất kinh doanh: 1.822 triệu đồng, đạt 22,78% so với dự toán huyện giao, giảm 60,78% so với cùng kỳ năm 2021. Khoản thu này thực hiện không đạt so với dự toán huyện giao do trong quý 1 và quý 2 năm 2022 đã thực hiện bù trừ số thuế phát sinh phải nộp trong quý 3 và quý 4 năm 2021 được miễn nhưng Hộ kinh doanh đã nộp trong năm 2021 theo quy định tại Nghị định số 92/2021/NĐ-CP ngày 27/10/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 406/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban

hành một số giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chịu tác động của dịch Covid-19.

- Thuế bảo vệ môi trường: 3.200 triệu đồng, đạt 45,71% so với dự toán huyện giao, tăng 0,6% so với cùng kỳ năm 2021.

- Thu phí, lệ phí: 2.800 triệu đồng, đạt 45,16% so với dự toán huyện giao, tăng 0,3% so với cùng kỳ năm 2021.

- Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước: 100 triệu đồng, đạt 6,67% so với dự toán huyện giao, giảm 89,98% so với cùng kỳ năm 2021. Khoản thu này không đạt dự toán huyện giao là do Chính phủ ban hành Nghị định số 34/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022, trong đó có gia hạn thời hạn nộp tiền thuê đất trong năm 2022. Vì vậy, khoản thu này sẽ thu và hoàn thành kế hoạch vào cuối năm.

- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 150 triệu đồng, đạt 37,5% so với dự toán huyện giao, giảm 13,69% so với cùng kỳ năm 2021.

- Thu tại xã: 40 triệu đồng, đạt 13,33% so với dự toán huyện giao, giảm 60,02% so với cùng kỳ năm 2021. Nguồn thu tại xã thực hiện không đạt so với dự toán do số thu tập trung chính ở 6 tháng cuối năm.

- Thu khác ngân sách: 4.200 triệu đồng, đạt 38,18% so với dự toán huyện giao, giảm 23% so với cùng kỳ năm 2021. Nguồn thu này chủ yếu do nguồn thu từ phạt vi phạm trong lĩnh vực thuế thuộc thẩm quyền ra quyết định của cơ quan thuế, phạt vi phạm trong lĩnh vực giao thông, phạt vi phạm khác...

## **2. Các khoản huy động đóng góp**

Các khoản huy động đóng góp trong 6 tháng đầu năm 2022: 1.709 triệu đồng. Trong đó: Thu đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng ngân sách cấp huyện: 1.157 triệu đồng (Công ty Cổ phần Weixernsin Việt Nam: 123 triệu đồng, Công ty Nguyên Thy: 101 triệu đồng; Công ty Đại Sơn: 700 triệu đồng, Công ty Hoàng Dự: 233 triệu đồng), thu đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng ngân sách cấp xã: 489 triệu đồng (UBND xã Tam Hiệp: 146 triệu đồng, UBND xã Tam Hòa: 71 triệu đồng UBND xã Tam Anh Nam: 272 triệu đồng); các khoản huy động đóng góp khác 63 triệu đồng.

**3. Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu:** 5.007.837 triệu đồng, đạt 114,91% so với dự toán tỉnh giao, tăng 75,85% so với cùng kỳ năm 2021.

## **II. Thu cân đối ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm 2022**

Thực hiện thu NSDP 6 tháng đầu năm 2022: 1.187.990 triệu đồng (đã loại trừ thu trợ cấp ngân sách xã), đạt 150,75% so với dự toán tỉnh giao, đạt 150,01% so với dự toán huyện giao. Trong đó:

- Thu 100% và thu điều tiết từ phát sinh kinh tế: 426.694 triệu đồng, đạt 65,43% so với dự toán tỉnh giao, đạt 65,04% so với dự toán huyện giao, tăng 113,15% so với cùng kỳ năm 2021. Trong đó: cấp huyện: 425.103 triệu đồng, cấp xã: 1.591 triệu đồng.

- Thu trợ cấp ngân sách tỉnh bổ sung: 43.964 triệu đồng.

- Thu ngân sách cấp dưới nộp lên cấp trên: 240 triệu đồng.
- Thu chuyển nguồn năm trước sang năm sau: 715.383 triệu đồng. Trong đó: cấp huyện: 635.726 triệu đồng, cấp xã: 79.657 triệu đồng.
- Thu từ các khoản huy động đóng góp: 1.709 triệu đồng. Trong đó: cấp huyện 1.157 triệu đồng, cấp xã 552 triệu đồng.

*(Chi tiết theo Phụ lục số 01 đính kèm)*

### **III. Tạm tính số vượt thu ngân sách đến tháng 6 năm 2022**

Tạm tính số vượt thu ngân sách so với dự toán huyện giao 6 tháng đầu năm 2022 (theo dự toán bình quân của 6 tháng, đã loại trừ tiền sử dụng đất: 17.072 triệu đồng và phí bảo vệ môi trường: 1.687 triệu đồng): 125.034 triệu đồng. Trong đó:

- Ngân sách cấp huyện vượt thu: 125.485 triệu đồng.
- Ngân sách cấp xã hụt thu: 451 triệu đồng.

### **B. Tình hình thực hiện dự toán chi ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm 2022**

#### **I. Thực hiện chi cân đối ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm 2022**

Thực hiện chi ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm 2022: 545.356 triệu đồng, đạt 69,2% so dự toán tỉnh giao, đạt 68,86% so với dự toán huyện giao, tăng 24,45% so với cùng kỳ. Trong đó: Chi ngân sách cấp huyện đạt 69,27% so dự toán huyện giao; Chi ngân sách cấp xã đạt 66,92% so dự toán huyện giao. Bao gồm:

#### **1. Chi đầu tư phát triển**

Thực hiện chi đầu tư phát triển 6 tháng đầu năm 2022 là 232.632 triệu đồng, đạt 193,65% so với dự toán tỉnh giao, đạt 188,17% so với dự toán huyện giao và tăng 31,08% so với cùng kỳ. Trong đó: Chi đầu tư ngân sách cấp huyện 215.554 triệu đồng, đạt 175,6% so với dự toán huyện giao; chi đầu tư ngân sách cấp xã 17.078 triệu đồng, đạt 1.942,96% so với dự toán huyện giao.

#### **2. Chi thường xuyên**

Thực hiện chi thường xuyên ngân sách 6 tháng đầu năm 2022 là 312.724 triệu đồng, đạt 47,75% so với dự toán tỉnh giao, đạt 47,93% so với dự toán huyện giao, tăng 19,94% so với cùng kỳ. Cụ thể các khoản chi như sau:

- Chi quốc phòng: 11.352 triệu đồng, đạt 91,34% so với dự toán huyện giao. Nhiệm vụ chi quốc phòng đạt trên 50% so với dự toán do trong năm bổ sung kinh phí tăng thêm ngoài dự toán giao đầu năm để thực hiện các nhiệm vụ như: Thăm tặng quà cho các đối tượng nhân dịp Tết Nguyên Đán; tập huấn giáo dục chính trị, quân sự cho thôn đội trưởng, trung đội trưởng, tiểu đội trưởng, khẩu đội trưởng dân quân tự vệ; tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho đối tượng 4 năm 2022...

- Chi an ninh: 2.082 triệu đồng, đạt 40,08% so với dự toán huyện giao. Chi an ninh thực hiện đạt thấp so với dự toán giao do đầu năm bố trí kinh phí thực hiện một số nhiệm vụ như: Đề án Tuần tra, kiểm soát ban đêm đảm bảo ANTT trên địa bàn huyện Núi Thành giai đoạn 2022 - 2025, sửa chữa xe ô tô phục vụ công tác... nhưng chưa đảm bảo hồ sơ thanh toán nên chưa giải ngân được trong 6 tháng đầu năm.

- Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo: 119.377 triệu đồng, đạt 43,14% so với dự toán huyện giao. Nhiệm vụ chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo 6 tháng đầu năm thực hiện đạt thấp do kinh phí mua sắm, sửa chữa trường lớp học đang triển khai thực hiện, chưa thực hiện giải ngân trong 6 tháng đầu năm.

- Sự nghiệp y tế: 4.505 triệu đồng, đạt 40,56% so với dự toán huyện giao.

- Chi sự nghiệp văn hóa - thông tin: 2.497 triệu đồng, đạt 50,91% so với dự toán huyện giao. Chi sự nghiệp văn hóa - thông tin thực hiện theo kế hoạch được giao.

- Chi sự nghiệp phát thanh - truyền hình: 840 triệu đồng, đạt 32,74% so với dự toán huyện giao. Thực hiện đạt thấp so với dự toán do đầu năm bố trí kinh phí để thực hiện trang tin địa phương trên báo Quảng Nam; Sản xuất trang tin địa phương phát trên sóng truyền hình Quảng Nam, nội dung các công việc này đã triển khai thực hiện, tuy nhiên đến cuối năm 2022 mới thực hiện thanh toán sau khi thanh lý hợp đồng.

- Chi sự nghiệp thể dục - thể thao: 1.048 triệu đồng, đạt 36,84% so với dự toán huyện giao. Chi sự nghiệp thể dục - thể thao thực hiện đạt thấp so với dự toán do các hoạt động thể dục thể thao chủ yếu diễn ra vào 6 tháng cuối năm.

- Chi đảm bảo xã hội: 44.734 triệu đồng, đạt 58,17% so với dự toán huyện giao. Trong 6 tháng đầu năm 2022 thực hiện các chính sách hỗ trợ cho các đối tượng trong dịp tết Nguyên Đán, chi trả trợ cấp hàng tháng cho đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định số 136/2013/NĐ-CP...

- Chi sự nghiệp kinh tế: 39.786 triệu đồng, đạt 37,1% so với dự toán huyện giao. Chi sự nghiệp kinh tế chưa đạt 50% so với dự toán do một số nội dung công việc, dự án đang trong quá trình phê duyệt, hồ sơ chưa đảm bảo để thực hiện giải ngân trong 6 tháng đầu năm như: Kinh phí duy trì, nâng chuẩn các xã đạt chuẩn nông thôn mới; cải tạo cảnh quan Danh thắng Bàn Than (Tiểu hoa viên, bờ kè); hoàn thiện hạ tầng, cây xanh phía Bắc sân vận động huyện Núi Thành; lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng...

- Chi sự nghiệp môi trường: 2.700 triệu đồng, đạt 31,76% so với dự toán huyện giao. Chi sự nghiệp môi trường thực hiện chưa đạt 50% so với dự toán do các hồ sơ để thanh toán đang trong quá trình hoàn thiện, chưa đảm bảo để giải ngân trong 6 tháng đầu năm như: Đề án quản lý rác thải bờ biển huyện Núi Thành; lấy mẫu phân tích phục vụ báo cáo công tác bảo vệ môi trường; hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, xử lý rác thải lây nhiễm của các chốt, điểm cách ly tập trung và chất thải nguy hại tại UBND huyện và các trường học...

- Chi quản lý hành chính, đảng, đoàn thể: 71.851 triệu đồng, đạt 50,97% so với dự toán huyện giao. Chi quản lý hành chính, đảng, đoàn thể thực hiện theo kế hoạch được giao.

- Chi khác ngân sách: 11.952 triệu đồng, đạt 381,26% so với dự toán huyện giao. Chi khác ngân sách tăng cao do chi từ nguồn ngân sách tỉnh bổ sung để hỗ trợ kinh phí cho tàu cá tham gia khai thác, dịch vụ khai thác hải sản trên các vùng biển xa theo Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg

*(Chi tiết theo phụ lục 02 đính kèm)*

## **II. Tình hình sử dụng nguồn dự phòng và giải ngân vốn sự nghiệp mang tính chất đầu tư**

### **1. Tình hình sử dụng nguồn dự phòng 6 tháng đầu năm 2022**

- Dự phòng ngân sách bố trí dự toán năm 2022: 13.065 triệu đồng. Trong đó:

+ Dự phòng ngân sách cấp huyện: 10.844,506 triệu đồng.

+ Dự phòng ngân sách xã, thị trấn: 2.220,494 triệu đồng.

- Đến 30/6/2022, nguồn dự phòng ngân sách địa phương đã thực hiện 2.348,056 triệu đồng. Trong đó:

+ Dự phòng ngân sách cấp huyện: 2.244,366 triệu đồng.

+ Dự phòng ngân sách xã, thị trấn: 103,690 triệu đồng.

- Đến hết 30/6/2022, nguồn dự phòng ngân sách còn lại: 10.716,944 triệu đồng. Trong đó:

+ Nguồn dự phòng ngân sách cấp huyện còn lại: 8.600,140 đồng.

+ Nguồn dự phòng ngân sách cấp xã còn lại: 2.116,804 triệu đồng.

*(Chi tiết theo Biểu số 03 đính kèm)*

### **2. Tình hình giải ngân vốn sự nghiệp mang tính chất đầu tư**

Tổng nguồn vốn sự nghiệp mang tính chất đầu tư được phân bổ sử dụng đến 30/6/2022 là 59.570,872 triệu đồng. Trong đó, ngân sách huyện là 37.309,411 triệu đồng và ngân sách xã là 22.261,461 triệu đồng. Đến 30/6/2022, tổng nguồn vốn được giải ngân là 25.168,812 triệu đồng, đạt 42,25% kế hoạch vốn. Trong đó, ngân sách huyện giải ngân 23.484,934 triệu đồng, đạt 62,95% kế hoạch vốn và ngân sách xã giải ngân 1.683,878 triệu đồng, đạt 7,56% kế hoạch vốn.

*(Chi tiết theo Biểu số 04 đính kèm)*

## **III. Đề xuất phương án sử dụng nguồn kết dư năm 2021 chuyển sang năm 2022**

Theo số liệu báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước năm 2021 thì: số liệu thực hiện thu NSNN trên địa bàn năm 2021 là 15.308.303 triệu đồng, tổng số quyết toán thu ngân sách cấp huyện được hưởng là 1.644.334 triệu đồng, tổng số quyết toán chi ngân sách cấp huyện năm 2021: 1.605.768 triệu đồng, số kết dư của ngân sách cấp huyện năm 2021: 38.566 triệu đồng. Bao gồm:

- Kết dư vượt thu ngân sách cấp huyện năm 2021: 21.282 triệu đồng.
- Kết dư ngân sách xã nộp trả ngân sách huyện: 15.690 triệu đồng.
- Kết dư hủy dự toán các đơn vị: 1.594 triệu đồng.

UBND huyện kính trình HĐND huyện thống nhất phương án sử dụng nguồn kết dư năm 2021 chuyển sang năm 2022, cụ thể như sau:

- Đối với nguồn kết dư vượt thu ngân sách cấp huyện năm 2021: 21.282 triệu đồng, đề xuất phương án sử dụng:

+ Trích 70% thực hiện tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định: 14.897 triệu đồng.

+ 30% còn lại: 6.385 triệu đồng đề xuất bố trí trả nợ cho các công trình, dự án.

- Đối với nguồn kết dư ngân sách xã nộp trả ngân sách huyện: 15.690 triệu đồng. Thực hiện nộp trả ngân sách tỉnh đối với nguồn vốn ngân sách tỉnh trợ cấp mục tiêu (hết nhu cầu thực hiện) và tiếp tục thực hiện cho các nhiệm vụ chi còn nhu cầu. Kinh phí còn lại bố trí trả nợ cho các công trình, dự án.

- Đối với nguồn kết dư hủy dự toán các đơn vị: 1.594 triệu đồng, đề xuất bố trí cho các nội dung sau:

+ Hỗ trợ kinh phí xây nhà tình nghĩa cho huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa, số tiền: 100 triệu đồng.

+ Tham gia Hội thi các môn thể thao dân tộc thiểu số tỉnh lần thứ 2, số tiền: 100 triệu đồng.

+ Tổ chức giải bóng đá nam vô địch huyện Núi Thành, số tiền: 50 triệu đồng.

+ Thực hiện bảo dưỡng sân Tennis, số tiền: 188 triệu đồng.

+ Tổ chức Hội thao dân quân tự vệ năm 2022 và tham gia Hội thao Trung đội dân quân cơ động, số tiền: 140 triệu đồng.

+ Kinh phí diễn tập chiến đấu các xã Tam Anh Nam, Tam Xuân 1, Tam Quang, Tam Sơn trong khu vực phòng thủ năm 2022, số tiền: 77 triệu đồng.

+ Dự phòng thực hiện các nhiệm vụ phát sinh đến cuối năm 2022: 939 triệu đồng.

## **PHẦN II**

### **TÌNH HÌNH THỰC HIỆN QUẢN LÝ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022**

#### **I. Tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư**

##### **1. Tổng kế hoạch vốn thực hiện**

Tổng nguồn vốn đầu tư được sử dụng đến 30/6/2022 là 591.739 triệu đồng (ngân sách huyện quản lý 541.492 triệu đồng, ngân sách xã quản lý 50.247 triệu đồng), trong đó:



- Kế hoạch vốn được giao đầu năm là 123.630 triệu đồng, trong đó: ngân sách tỉnh 19.764 triệu đồng, ngân sách huyện 103.866 triệu đồng.

- Kế hoạch vốn được bổ sung trong năm là 85.126 triệu đồng, trong đó: ngân sách tỉnh bổ sung 23.866 triệu đồng (Giao thông nông thôn 5.717 triệu đồng; Kiên cố hóa hệ thống đường huyện (ĐH) 5.800 triệu đồng; Nông thôn mới 6.000 triệu đồng; Đề án Xây dựng trụ sở công an 1.257 triệu đồng; Đề án Phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng 2.150 triệu đồng; BT, GPMB Đường trục chính từ khu công nghiệp Tam Thăng đi cảng Kỳ Hà và sân bay Chu Lai 2.942 triệu đồng); ngân sách huyện bổ sung 60.560 triệu đồng; ngân sách xã bổ sung 699 triệu đồng.

- Kế hoạch vốn chuyển nguồn 382.983 triệu đồng. Trong đó: chuyển nguồn số dư dự toán là 195.769 triệu đồng (huyện quản lý chuyển nguồn 185.209 triệu đồng, xã quản lý chuyển nguồn 10.560 triệu đồng), chuyển nguồn số dư tạm ứng là 187.214 triệu đồng (huyện quản lý chuyển nguồn 180.873 triệu đồng, xã quản lý chuyển nguồn 6.341 triệu đồng).

## **2. Tình hình giải ngân kế hoạch vốn**

Đến 30/6/2022, tổng nguồn vốn được giải ngân là **232.632/591.739** triệu đồng, đạt **39,31%** kế hoạch vốn, trong đó: ngân sách huyện quản lý giải ngân 215.554/541.492 triệu đồng, đạt 39,81% kế hoạch vốn và ngân sách xã quản lý giải ngân 17.079/50.247 triệu đồng đạt 33,99% kế hoạch vốn, cụ thể:

- *Đối với Kế hoạch vốn năm 2022 (gồm giao đầu năm và bổ sung trong năm):* tổng kế hoạch vốn giải ngân **39.055/208.756** triệu đồng, đạt **18,71%** kế hoạch vốn, trong đó:

+ Ngân sách huyện quản lý giải ngân 30.188/175.410 triệu đồng, đạt 17,21% kế hoạch vốn (ngân sách tỉnh giải ngân 7.691/31.081 triệu đồng, ngân sách huyện giải ngân 22.497/144.329 triệu đồng).

+ Ngân sách xã quản lý giải ngân 8.867/33.345 triệu đồng, đạt 25,59% kế hoạch vốn (ngân sách tỉnh giải ngân 6.147/12.549 triệu đồng, ngân sách huyện giải ngân 2.178/20.097 triệu đồng, ngân sách xã giải ngân 541/699 triệu đồng).

- *Đối với Kế hoạch vốn chuyển nguồn năm 2021 sang 2022:* tổng kế hoạch vốn giải ngân **193.577/382.984** triệu đồng, đạt **50,54%** kế hoạch vốn, trong đó, số dư dự toán chuyển nguồn giải ngân 6.378/195.769 triệu đồng, số dư tạm ứng chuyển nguồn giải ngân 187.213/187.213 triệu đồng, cụ thể:

+ Ngân sách huyện quản lý giải ngân 185.365/366.082 triệu đồng, đạt 50,63% kế hoạch vốn. Trong đó, số dư dự toán chuyển nguồn giải ngân 4.507/185.209 triệu đồng, số dư tạm ứng chuyển nguồn giải ngân 180.872/180.872 triệu đồng.

+ Ngân sách xã quản lý giải ngân 8.212/16.902 triệu đồng, đạt 48,59% kế hoạch vốn. Trong đó, số dư dự toán chuyển nguồn giải ngân 1.871/10.560 triệu đồng, số dư tạm ứng chuyển nguồn giải ngân 6.341/6.341 triệu đồng.

**Như vậy,** tổng kế hoạch vốn giải ngân đến 30/6/2022 là 232.632/591.739 triệu đồng, đạt 39,31% kế hoạch vốn, tuy nhiên, đây là số giải ngân bao gồm cả

số dư tạm ứng năm 2021 chuyển sang (số dư tạm ứng giải ngân **187.213/187.213** triệu đồng, thực chất nguồn vốn này đã giải ngân tạm ứng trong năm 2021 và được chuyển sang 2022 để tiếp tục theo dõi thanh toán tạm ứng). Vì vậy, thực tế kế hoạch vốn năm 2022 (gồm kế hoạch vốn giao đầu năm, bổ sung trong năm và số dư dự toán năm 2021 chuyển sang 2022) mới giải ngân **45.433/404.526** triệu đồng, chỉ đạt **11,23%** kế hoạch vốn.

*(Chi tiết theo Biểu số 05,06 đính kèm)*

## **II. Tình hình tăng/giảm nguồn vốn so với kế hoạch vốn bố trí đầu năm**

Tổng nguồn vốn được giao đầu năm là 123.630 triệu đồng. Đến 30/6/2022 tổng nguồn vốn được sử dụng là 591.739 triệu đồng, tăng 468.109 triệu đồng, cụ thể:

- Nguồn vốn bổ sung trong năm là 85.126 triệu đồng, trong đó:

+ Nguồn ngân sách tỉnh bổ sung 23.866 triệu đồng, gồm bổ sung cho Đề án KCH giao thông nông thôn 5.717 triệu đồng; Kiên cố hóa hệ thống đường huyện (ĐH) 5.800 triệu đồng; Nông thôn mới 6.000 triệu đồng; Đề án Xây dựng trụ sở công an 1.257 triệu đồng; Đề án Phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng 2.150 triệu đồng; BT, GPMB Đường trục chính từ khu công nghiệp Tam Thăng đi cảng Kỳ Hà và sân bay Chu Lai 2.942 triệu đồng.

+ Nguồn ngân sách huyện bổ sung 60.560 triệu đồng để thanh toán và thực hiện các dự án từ các nguồn tiết kiệm chi ngân sách huyện 50.260 triệu đồng, nguồn thu tiền sử dụng đất 800 triệu đồng và nguồn đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng 9.500 triệu đồng.

+ Ngân sách xã bổ sung 699 triệu đồng để thanh toán cho một số công trình thuộc Đề án KCH giao thông nông thôn và nông thôn mới.

- Nguồn vốn chuyển nguồn là 382.983 triệu đồng, trong đó:

+ Nguồn ngân sách Trung ương chuyển nguồn 711 triệu đồng, đây là chuyển nguồn tạm ứng của các công trình thuộc Chương trình MTQG nông thôn mới.

+ Nguồn ngân sách tỉnh chuyển nguồn 292.489 triệu đồng, chủ yếu chuyển nguồn của một số dự án như Khu tái định cư Tam Anh Nam giai đoạn 4 là 54.503 triệu đồng; dự án Hoàn thiện hạ tầng gói thầu số 1 Khu tái định cư, nhà ở công nhân Tam Anh Nam 15.807 triệu đồng; Khớp nối hạ tầng khu dân cư Chợ Trạm 11.594 triệu đồng; Kiên cố hóa hệ thống đường huyện (ĐH) 2021 là 8.731 triệu đồng; Khắc phục sửa chữa tuyến giao thông kết hợp kè chống sạt lở sông Trường Giang, đoạn từ bến đò đến chợ Tam Hải 7.693 triệu đồng; Đường trục chính từ khu công nghiệp Tam Thăng đi cảng Kỳ Hà và sân bay Chu Lai 43.921 triệu đồng; Cầu Tam Tiến và đường dẫn 37.071,474 triệu đồng; Đường vào khu xử lý rác Tam Xuân II và hỗ trợ, bồi thường và tái định cư các hộ dân bị ảnh hưởng trực tiếp của khu chứa và xử lý rác thải Tam Xuân II là 10.100 triệu đồng và nguồn thu sử dụng đất 98.600 triệu đồng (thực hiện dự án Cầu Bến ván và đường dẫn, BT, GPMB, san nền khu xây dựng trường THPT Núi Thành)...

+ Nguồn ngân sách huyện chuyển nguồn 87.931 triệu đồng, chủ yếu của một số dự án như Đường Quang Trung 13.995 triệu đồng; Cầu Tam Giang 15.359 triệu đồng, Cầu Tam Giang 10.184 triệu đồng, Nâng cấp, mở rộng đường ĐH3-NT 10.034 triệu đồng; Kiên cố hóa hệ thống đường huyện (ĐH) 2021 là 9.269 triệu đồng, Đường giao thông khu tái định cư và khu thể thao xã Tam Mỹ Tây 3.000 triệu đồng...

+ Nguồn ngân sách xã chuyển nguồn 1.852 triệu đồng, chủ yếu chuyển nguồn của các công trình thuộc Chương trình MTQG nông thôn mới.

### III. Tiến độ thực hiện các dự án

**1. Dự án chuyển tiếp:** Tổng số dự án chuyển tiếp sang năm 2022 là **53** dự án, trong đó giai đoạn 2016-2020 chuyển sang là **26** dự án và năm 2021 chuyển sang là **27** dự án.

a. *Đối với các dự án giai đoạn 2016-2020 chuyển sang:* 26 dự án, đến nay đã hoàn thành 04 dự án<sup>1</sup>, 16 dự án đang thi công, hoặc đang BTGPMB có khối lượng và 06 dự án chờ thi công hoặc BT GPMB chờ có khối lượng<sup>2</sup>.

b. *Đối với các dự án năm 2021 chuyển sang:* 27 dự án, đến nay có 13 dự án đang thi công, hoặc đang BTGPMB có khối lượng và 14 dự án chờ thi công hoặc BT GPMB chờ có khối lượng<sup>3</sup>.

**2. Dự án mới:** Tổng số dự án đầu tư công thực hiện đầu tư mới năm 2022 là **61** dự án. Đến nay, có **08** dự án đã được phê duyệt<sup>4</sup> và còn **53** dự án chưa được phê duyệt.

a. *Đối với các dự án đã được phê duyệt:* đến nay chỉ có 01 dự án đã triển khai thi công (Nhà Văn hóa thôn Nam Sơn xã Tam Hiệp); các dự án còn lại đang thực hiện các thủ tục lựa chọn nhà thầu.

b. *Đối với các dự án chưa được phê duyệt:*

---

<sup>1</sup> Chợ xã Tam Mỹ Đông; Nâng cấp Đường ĐH2-NT (đoạn từ đường 129 đến bến phà); Khu trung tâm thể thao huyện Núi Thành; Trường TH Nguyễn Du.

<sup>2</sup> Cầu Giao Thủy và đường dẫn; Đường Lý Thường Kiệt, Đường trục chính khu dân cư số 1, khối 6 (đoạn từ sông An Tân đến đường Nguyễn Chí Thanh nối dài); Khu tái định cư số 1, đô thị Núi Thành, huyện Núi Thành; Khu tái định cư thôn Hòa An, xã Tam Giang; Khu thể thao xã Tam Hải.

<sup>3</sup> Trường MG Hoa Phượng Đỏ; Đường vào khu xử lý rác Tam Xuân II và hỗ trợ bồi thường và tái định cư các hộ dân bị ảnh hưởng trực tiếp của khu chứa và xử lý rác thải xã Tam Xuân II; Trường TH Hoàng Văn Thụ; Trường TH Nguyễn Văn Trỗi; Trường MG Trùng Dương; Khu dân cư Bích Ngõ xã Tam Xuân II; Hoàn thiện hạ tầng gói thầu số 1 Khu tái định cư, nhà ở công nhân Tam Anh Nam; Khu tái định cư Tam Anh Nam giai đoạn 4; Đường Lê Hồng Phong; Khu dân cư thương mại công cộng xã Tam Anh Bắc; Nhà văn hóa thôn Phú Trường; Kiên cố hóa đường GTNT năm 2022 xã Tam Mỹ Tây; Kiên cố hóa đường GTNT năm 2022 xã Tam Sơn; Kiên cố hóa đường GTNT năm 2022 xã Tam Xuân I.

<sup>4</sup> Nhà Văn hóa thôn Nam Sơn xã Tam Hiệp; dự án Bồi thường, giải phóng mặt bằng, san nền khu xây dựng Trường THPT Núi Thành; Nối kênh bê tông vượt cấp 3 - Chính Trang, xã Tam Xuân 2; dự án Kiên cố kênh đồng Cây Dúi, xã Tam Anh Bắc; Kiên cố kênh cây Ghen, xã Tam Nghĩa; Kênh Trung Đạo (từ K0+640-k1+640), xã Tam Trà; Mở rộng sân vận động xã Tam Xuân II; Nhà làm việc một cửa và mặt trận - đoàn thể xã Tam Hòa.

- Đến nay, có 35 dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư, trong đó có 27 dự án đã gửi hồ sơ cho Phòng Kinh tế - Hạ tầng thẩm định dự án và 08 dự án chưa hoàn thành các hồ sơ trình thẩm định<sup>5</sup>.

- Còn 18 dự án chưa có chủ trương đầu tư, đến nay có 08 dự án đang trình thẩm định phê duyệt chủ trương đầu tư, 08 dự án đang lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư và 02 dự án chưa lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư<sup>6</sup>.

#### **IV. Tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản**

Đến 30/6/2022, tổng nợ khối lượng XDCB của huyện là 24.279 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách tỉnh : 7.380 triệu đồng
- Ngân sách huyện : 13.202 triệu đồng
- Nguồn khác : 3.727 triệu đồng

Ngân sách tỉnh nợ chiếm 30,40% tổng nợ, đây là nợ của các dự án Sửa chữa, nâng cấp bảo đảm an toàn hồ chứa nước Hồ Cái 371 triệu đồng (đã quyết toán dự án hoàn thành) và một số dự án thi công có khối lượng như Kiên cố hóa hệ thống đường huyện (ĐH) 2021 nợ 3.362 triệu đồng, Kiên cố hóa hệ thống đường huyện (ĐH) 2022 nợ 2.483 triệu đồng, Cầu Tam Tiến và đường dẫn nợ 1.164 triệu đồng.

Ngân sách huyện nợ chiếm 54,38%, chủ yếu là nợ của các dự án hoàn thành nhưng chưa quyết toán nên chưa bố trí đủ vốn và một số dự án đang thi công có khối lượng.

Nguồn khác nợ chiếm 15,35%, trong đó dự án Đường gom dân sinh cụm công nghiệp Nam Chu Lai đã quyết toán dự án hoàn thành nhưng chưa có nguồn đóng góp của đóng góp xây dựng CSHT theo cam kết của doanh nghiệp để trả nợ và dự án Các khu dân cư Bà Bầu, Phú Khê Đông, Phú Nam Đông xã Tam Xuân 2 - Công trình Đường gom dân sinh các khu dân cư đã quyết toán dự án hoàn thành nhưng chưa có nguồn thu sử dụng đất từ dự án để bố trí trả nợ (huyện ứng trước kinh phí để thực hiện).

#### **V. Tình hình thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án, quyết toán dự án hoàn thành và công tác lựa chọn nhà thầu**

##### **1. Công tác phê duyệt chủ trương đầu tư**

Trong 6 tháng đầu năm 2022, đã phê duyệt chủ trương đầu tư cho 42 công trình, dự án đầu tư với tổng mức đầu tư được duyệt là 44.570 triệu đồng, trong đó, HĐND Huyện phê duyệt chủ trương đầu tư 31 dự án với tổng mức đầu tư 165.321

<sup>5</sup> Cầu Bến ván và đường dẫn; Kênh N3-3 từ QL1A đi Châu Ngọc Diệp (giai đoạn 1), xã Tam Xuân 2; Trụ sở công an Thị trấn Núi thành; Trụ sở công an xã Tam Trà; Dụng cụ thể dục, thể thao ngoài trời cho các xã; Trường MG Phong Lan - Hạng mục: Kè chống sạt lở cơ sở Phú Tứ; Cầu Trung Đạo, thôn Phú Tân xã Tam Trà.

<sup>6</sup> Tuyến đường nối từ Dự án Khu công nghiệp chuyên nông - lâm nghiệp Thaco Chu Lai đến cầu chui cao tốc (Dự kiến Cty Trường Hải đầu tư); Bảo tồn loài Chà Vá chân xám tại Tam Mỹ Tây - Hạng mục: BT, GPMB và đầu tư tuyến đường tuần tra và kết hợp du lịch sinh thái (HĐND tỉnh chưa thông qua đề án).

triệu đồng và UBND Huyện phê duyệt chủ trương đầu tư 11 dự án với tổng mức đầu tư 33.751 triệu đồng.

Đã hoàn chỉnh các thủ tục trình UBND Tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đường vào Khu xử lý chất thải rắn Nam Quảng Nam với tổng mức đầu tư 31.379 triệu đồng (đến nay dự án đã UBND tỉnh được phê duyệt).

Ngoài ra cũng đã phê duyệt danh mục, tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn của các công trình thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2022 của các xã Tam Giang, Tam Mỹ Đông (02 xã thực hiện xã NTM nâng cao năm 2022) với tổng mức đầu tư 7.680 triệu đồng.

Các công trình, dự án đầu tư được thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt danh mục đúng quy định của Luật đầu tư công.

## ***2. Thẩm định, phê duyệt dự án***

Trong 6 tháng đầu năm 2022, đã thẩm định phê duyệt 12 công trình, dự án với tổng mức đầu tư 20.769 triệu đồng; trong đó có 04 công trình thuộc Chương trình Phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước với tổng mức đầu tư 3.813 triệu đồng<sup>7</sup>; 03 công trình thuộc Đề án Kiên cố hóa giao thông nông thôn với tổng mức đầu tư 4.459 triệu đồng<sup>8</sup> và 05 công trình đầu tư công khác với tổng mức đầu tư 127.644 triệu đồng<sup>9</sup>.

Đã thẩm định, phê duyệt điều chỉnh cho 03 dự án, trong đó 02 dự án điều chỉnh thiết kế, bản vẽ, cơ cấu dự toán và 01 dự án điều chỉnh thời gian thực hiện dự án<sup>10</sup>.

Các công trình, dự án đầu tư được thẩm định, phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh đúng quy định của Luật đầu tư công.

## ***3. Tình hình thực hiện công tác lựa chọn nhà thầu***

Trong 6 tháng đầu năm 2022, đã thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu của 11 dự án (huyện quản lý); trong đó, có 11 gói thầu tư vấn với tổng giá gói thầu 3.377 triệu đồng, 04 gói thầu phi tư vấn với tổng giá gói thầu 73 triệu đồng và 10 gói thầu xây lắp với tổng giá gói thầu 32.151 triệu đồng.

Đã phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của 01 gói thầu<sup>11</sup> (đấu thầu rộng rãi), tổng giá gói thầu là 29.296 triệu đồng, tổng giá trúng thầu là 28.852 triệu đồng, chênh lệch giảm 444 triệu đồng (tỷ lệ giảm thầu 1,51%).

Công tác thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu trong năm qua thực hiện đảm bảo đúng quy định pháp luật hiện hành; đảm bảo đúng theo lộ trình

<sup>7</sup> Kiên cố kênh cây Ghen, xã Tam Nghĩa; Kiên cố kênh đồng Cây Dúi, xã Tam Anh Bắc; Nối kênh bê tông vượt cấp 3 - Chinh Trang, xã Tam Xuân 2; Kênh Trung Đạo (từ K0+640-k1+640), xã Tam Trà.

<sup>8</sup> Kiên cố hóa đường GTNT Tuyên từ đập chò – nhà ông Tân, xã Tam Sơn; Kiên cố hóa đường GTNT Tuyên Suối Vực Cua – nhà ông Ký, xã Tam Sơn; Kiên cố hóa đường GTNT Tuyên công chào tổ - nhà ông Minh, xã Tam Sơn.

<sup>9</sup> Nhà văn hóa thôn Nam Sơn xã Tam Hiệp; Mở rộng sân vận động xã Tam Xuân II; BT, GPMB, san nền khu xây dựng trường THPT Núi Thành; Khu dân cư, thương mại, công cộng, trung tâm hành chính xã Tam Anh Bắc; Nhà làm việc Một của và Mặt trận đoàn thể xã Tam Hòa.

<sup>10</sup> Trường Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai; Trường Tiểu học Nguyễn Du; Khu tái định cư Tam Hiệp.

<sup>11</sup> Kiên cố hóa hệ thống đường huyện (ĐH) năm 2022.

áp dụng quy trình đấu thầu qua mạng, bước đầu đã phát huy hiệu quả trong tiết kiệm chi phí đầu tư.

#### **4. Công tác thẩm tra, quyết toán dự án hoàn thành**

Trong 6 tháng đầu năm 2022 đã thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành 24 dự án; tổng chi phí chủ đầu tư đề nghị quyết toán: 80.940 triệu đồng, tổng chi phí được phê duyệt quyết toán: 80.738 triệu đồng, số phê duyệt quyết toán giảm 202 triệu đồng so với số đề nghị quyết toán của chủ đầu tư.

Đến nay, vẫn còn nhiều dự án đã hoàn thành nhưng các chủ đầu tư chưa hoàn chỉnh các hồ sơ thủ tục trình thẩm định, phê duyệt quyết toán. Tuy nhiên, công tác quyết toán dự án hoàn thành có những tiến bộ rõ nét, từ chỗ chậm quyết toán, tồn đọng nhiều ở những năm trước thì nay tiến độ quyết toán nhanh hơn, các công trình nghiệm thu đưa vào sử dụng chưa được quyết toán đã giảm dần trong thời gian qua, đây là kết quả của việc UBND huyện thường xuyên tổ chức các cuộc họp chỉ đạo quyết toán, thường xuyên đôn đốc chủ đầu tư thực hiện theo quy định.

#### **VI. Tình hình ứng trước dự toán vốn đầu tư**

Trong 6 tháng đầu năm 2022, UBND Huyện đã thực hiện ứng trước dự toán vốn đầu tư số tiền 161,687 triệu đồng để trả nợ phí ứng vốn và phí chuyển khoản khi thực hiện ứng vốn đầu tư thực hiện dự án Khu tái định cư Tam Hiệp từ Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Quảng Nam.

### **PHẦN III NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC, HẠN CHẾ**

#### **I. Kết quả đạt được**

- Công tác lập dự toán thu ngân sách đã được xác định cụ thể cho từng nguồn thu, từng sắc thuế phát sinh trên địa bàn, trên cơ sở tích cực chủ động khai thác tốt mọi nguồn thu nhằm tăng thu cho NSNN.

- Sau Tết Nguyên đán 2022, tình hình dịch bệnh Covid-19 đã được kiểm soát trên cả nước cũng như địa phương, thời tiết trong những tháng đầu năm thuận lợi cũng như các chính sách hỗ trợ cho doanh nghiệp và người dân... đã tạo điều kiện thúc đẩy hoạt động sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp và có ảnh hưởng tích cực đến hoạt động thu trong 6 tháng đầu năm.

- Tình hình thực hiện thu ngân sách trên địa bàn đạt tiến độ thu bình quân và vượt so với dự toán huyện giao. Trong đó, chủ yếu là thu từ khu vực ngoài quốc doanh do tinh quản lý thu. Khoản thu này chiếm tỷ lệ rất lớn trong tổng thu ngân sách địa phương, chiếm 96,72% tổng thu nội địa.

- UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 03/3/2022 về triển khai công tác chống thất thu trong hoạt động chuyển nhượng bất động sản trên địa bàn huyện Núi Thành, trong 6 tháng đầu năm 2022 đã tăng thu cho địa phương một khoản đáng kể.

- Công tác quản lý, điều hành luôn được Thường trực Huyện ủy, Thường trực HĐND huyện, UBND Huyện quan tâm chỉ đạo sâu sát, kịp thời tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện và giải ngân các nguồn vốn.

- Công tác xây dựng kế hoạch, giao kế hoạch được triển khai thực hiện sớm, giao ngay từ đầu năm, đảm bảo thời gian theo quy định, giúp các cơ quan, đơn vị được giao kế hoạch, các chủ đầu tư chủ động trong việc triển khai thực hiện.

- Chi NSNN 6 tháng đầu năm cơ bản đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ quan trọng phát sinh về phòng chống thiên tai, dịch bệnh, y tế, an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh.

- Từ đầu năm đến nay công tác phân bổ và quản lý việc sử dụng các nguồn kinh phí được thực hiện đảm bảo đúng quy định. Việc phân bổ kinh phí được thực hiện đúng mục tiêu, đúng quy định về thời gian, danh mục, ưu tiên bố trí vốn trả nợ các công trình...góp phần nâng cao hiệu quả đầu tư.

- Công tác thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, thẩm tra phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành được đơn đốc thường xuyên, thực hiện khẩn trương, nghiêm túc và đảm bảo theo quy định.

- Nhiều công trình đã hoàn thành phát huy hiệu quả khi đưa vào sử dụng, nhiều công trình chuyên tiếp đã thi công có khối lượng, thực hiện giải ngân nhiều công trình, các dự án mới được tập trung triển khai thực hiện các thủ tục để đảm bảo các điều kiện triển khai thi công.

- Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án được tập trung thực hiện, thường xuyên tổ chức họp giao ban để kịp thời chỉ đạo, giải quyết các vướng mắc trong công tác này. Một số dự án có khối lượng lớn trong công tác BT GPMB đảm bảo cho việc triển khai thi công các công trình, dự án.

- UBND Huyện đã tổ chức nhiều cuộc họp để chỉ đạo, đơn đốc các chủ đầu tư, các địa phương đẩy nhanh tiến độ lập, trình thẩm định phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án, thực hiện dự án và giải ngân kế hoạch vốn.

- Công tác xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản được thực hiện đảm bảo, nợ đọng xây dựng cơ bản đến 30/6/2022 thấp, trong tầm kiểm soát; các dự án quyết toán dự án hoàn thành được bố trí kinh phí để trả nợ dứt điểm.

## **II. Hạn chế**

- Để giảm bớt khó khăn cho doanh nghiệp do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, Chính phủ đã ban hành một số Nghị định như: Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 quy định chính sách miễn, giảm thuế theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; Nghị định số 103/2021/NĐ-CP ngày 26/11/2021 quy định giảm 50% mức thu lệ phí trước bạ đối với ô tô, rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc được kéo bởi ô tô và các loại xe tương tự xe ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước; Nghị định số 34/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 về gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh

ngiệp, thuê thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2022; Các chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ; ... điều này đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến nguồn thu tại địa phương.

- Nợ đọng thuế trên địa bàn tiếp tục gia tăng, nợ khó thu còn chiếm tỷ lệ cao trên tổng nợ, các giải pháp tăng cường thu nợ đã được tập trung triển khai nhưng hiệu quả đạt được chưa cao.

- Triển khai các đề án chống thất thu còn chậm, trong năm đã triển khai được chống thất thu từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng bất động sản đem lại hiệu quả cao nhưng gặp khó khăn phản ánh từ người nộp thuế nên nguồn thu này không đạt như mong muốn.

- Một số lĩnh vực đến 30/6/2022 có tỷ lệ giải ngân thấp như: Chi an ninh (40,08%), chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề (43,14%), chi sự nghiệp phát thanh - truyền hình (32,74%), chi sự nghiệp thể dục - thể thao (36,84%), chi sự nghiệp kinh tế (37,1%), chi sự nghiệp môi trường (31,76%), chi giải ngân vốn đầu tư (39,31%).

- Nhiều nguồn vốn của các Chương trình, đề án đến nay còn chưa phân bổ như: Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 14.933 triệu đồng (ngân sách huyện<sup>12</sup>); Đề án KCH giao thông nông thôn còn 6.995 triệu đồng (ngân sách huyện còn 5.830 triệu đồng<sup>13</sup>, ngân sách tỉnh còn 1.650 triệu đồng<sup>14</sup>); Đề án Xây dựng trụ sở công an 2.757 triệu đồng<sup>15</sup>; Đề án bảo tồn loài Chà Vá chân xám tại Tam Mỹ Tây 2.000 triệu đồng<sup>16</sup>; Đề án Phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước 3.870 triệu đồng (ngân sách huyện 3.320 triệu đồng, ngân sách tỉnh 550 triệu đồng)<sup>17</sup>; Hỗ trợ đối với người có công với cách mạng về nhà ở 2.560 triệu đồng<sup>18</sup>; Chương trình 135 là 65 triệu đồng<sup>19</sup>; Chương trình Giảm nghèo 395 triệu đồng<sup>20</sup>; Hỗ trợ tu bổ di tích 54 triệu đồng<sup>21</sup>; Nguồn thu sử dụng đất (huyện quản lý thu) 34.000 triệu đồng<sup>22</sup>; quy hoạch và chuẩn bị đầu tư 2.000 triệu đồng<sup>23</sup>...

- Nhiều nguồn vốn đã giao dự toán đầu năm cho các dự án nhưng đến nay các dự án này chưa đảm bảo thủ tục để phân bổ nguồn vốn (hầu hết đã có chủ trương đầu tư nhưng chưa phê duyệt dự án), cụ thể: dự án Cầu Bến ván và đường dẫn 73.600 triệu đồng; KCH đường ĐH2.NT 5.740 triệu đồng; KCH đường Đ

<sup>12</sup> Tỉnh chưa phân bổ vốn NSTW, tỉnh đề thực hiện; đồng thời HĐND huyện mới có Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 05/4/2022 cho tiếp tục áp dụng các nội dung, tỷ lệ tại Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 và Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 31/8/2021 đến khi có Nghị quyết mới thay thế.

<sup>13</sup> Dự kiến phân bổ cho KCH GTNT năm 2022 xã Tam Mỹ Tây, Tam Sơn, Tam Xuân I (đã phê duyệt chủ trương đầu tư nhưng chưa phê duyệt dự án).

<sup>14</sup> Phân bổ cho các công trình thuộc Đề án KCH giao thông nông thôn xã Tam Sơn khi đảm bảo thủ tục.

<sup>15</sup> Chưa đảm bảo điều kiện phân bổ (đã phê duyệt chủ trương đầu tư nhưng chưa phê duyệt dự án).

<sup>16</sup> HĐND tỉnh chưa thông qua đề án.

<sup>17</sup> Chưa đảm bảo điều kiện phân bổ (đã phê duyệt chủ trương đầu tư nhưng chưa phê duyệt dự án).

<sup>18</sup> Sẽ phân bổ theo tiến độ thực hiện.

<sup>19</sup> Sẽ phân bổ khi có công trình quyết toán dự án hoàn thành.

<sup>20</sup> Sẽ phân bổ khi có công trình quyết toán dự án hoàn thành.

<sup>21</sup> Sẽ phân bổ khi có công trình quyết toán dự án hoàn thành.

<sup>22</sup> Chưa đảm bảo nguồn thu và các dự án cũng chưa đảm bảo thủ tục.

<sup>23</sup> Chưa đảm bảo các thủ tục.



H1.NT 3.000 triệu đồng; Công viên xã Tam Trà 1.000 triệu đồng; Công viên xã Tam Xuân II 1.500 triệu đồng; Công viên xã Tam Thanh 1.500 triệu đồng; Bãi tắm Tam Tiên 1.000 triệu đồng; Dụng cụ thể dục, thể thao ngoài trời 800 triệu đồng; Bê b ể lắp ghép trong các tr ường học 1.200 triệu đồng; Ứng dụng Công nghệ thông tin, Chuyển đổi số 2.500 triệu đồng; Tr ường TH Lý Tự Trọng 2.000 triệu đồng; Nâng cấp, mở rộng trụ sở làm việc H ĐND&UBND xã Tam Giang 1.500 triệu đồng; Hệ thống n ớc sạch xã Tam Anh Nam 2.000 triệu đồng; Hệ thống n ớc sạch xã Tam Quang 2.500 triệu đồng; Nghĩa trang nhân dân huyện Núi Thành 1.500 triệu đồng; Tuyển đ ồng nói từ Dự án Khu công nghiệp chuyên nông - lâm nghiệp Thaco Chu Lai đến cầu chui cao tốc 1.000 triệu đồng...

- Các dự án mới năm 2022 còn chậm trong công tác lập các thủ tục trình thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án và triển khai thi công. Tổng số dự án đầu tư công thực hiện đầu tư mới năm 2022 là **61** dự án, đến nay mới có **08** dự án đã được phê duyệt (trong đó mới có 01 dự án đã triển khai thi công) và còn **53** dự án chưa được phê duyệt (có 35 dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư, còn 18 dự án chưa có chủ trương đầu tư).

- Một số dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư nhưng trong quá trình lập dự án phải thay đổi thiết kế (do không phù hợp với thực tế), giá nguyên vật liệu, nhiên liệu tăng nhiều so với thời điểm lập, trình phê duyệt chủ trương đầu tư, dẫn đến tổng mức đầu tư tăng cao so với tổng mức đầu tư đã được phê duyệt chủ trương đầu tư. Do vậy, phải thực hiện các quy trình, thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư dẫn đến chậm tiến độ thực hiện các dự án như Trường Tiểu học Lý Tự Trọng - Hạng mục: Thư viện, nhà lớp học 06 phòng<sup>24</sup>; Trụ sở Công an xã Tam Trà và Trụ sở Công an thị trấn Núi Thành<sup>25</sup>; công trình Kiên cố hóa đường GTNT năm 2022 xã Tam Sơn - Tuyến: Thuận Yên Tây đi Mỹ Đông<sup>26</sup>.

- Nhiều công trình chuyển tiếp có nguồn vốn lớn nhưng có tiến độ thực hiện chậm, tỷ lệ giải ngân thấp như Khu tái định cư Tam Anh Nam giai đoạn 4 (còn 54.502 triệu đồng), Hoàn thiện hạ tầng gói thầu số 1 Khu tái định cư, nhà ở công nhân Tam Anh Nam (còn 15.707 triệu đồng); Khóp nối hạ tầng khu dân cư Chợ Trạm (còn 6.469 triệu đồng); Kiên cố hóa hệ thống đường huyện (ĐH) 2021 (còn 5.618 triệu đồng); Đường trục chính từ khu công nghiệp Tam Thăng đi cảng Kỳ Hà và sân bay Chu Lai (còn 6.864 triệu đồng); Cầu Tam Tiên và đường dẫn (còn 4.184 triệu đồng), cầu Tam Giang (còn 4.500 triệu đồng), Đường Quang Trung (còn 4.914 triệu đồng)...

- Nguồn lực của huyện chủ yếu là từ nguồn thu sử dụng đất, tuy nhiên đến nay nguồn thu đạt thấp (đạt khoảng 17.000/84.000 triệu đồng), gây khó khăn cho việc phân bổ nguồn vốn thực hiện các dự án.

- Công tác giải quyết các vướng mắc về bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án, nhất là các dự án lớn chuyển tiếp các năm trước còn chậm, ảnh hưởng

<sup>24</sup> Giá nguyên vật liệu, nhiên liệu tăng và thay đổi diện tích phòng học.

<sup>25</sup> Giá nguyên vật liệu, nhiên liệu tăng; thay đổi đơn giá cửa đi, cửa sổ không phù hợp với thực tế...

<sup>26</sup> Giá xăng dầu và giá nhựa đường tính theo thời điểm hiện tại biến động tăng mạnh.

đến tiến độ triển khai và tiến độ giải ngân kế hoạch vốn của huyện như dự án Cầu Tam Tiến và đường dẫn, Cầu Tam Giang, Nâng cấp, Đường Quang Trung, Đường Đỗ Đăng Tuyển, Cầu Giao Thủy và đường dẫn, Trường TH Trần Văn Ôn, Trường TH Nguyễn Văn Trỗi, Khu tái định cư Tam Anh Nam giai đoạn 4...

- Nguồn vốn Chương trình MTQG xây dựng NTM năm 2022 (kể cả năm 2021) đến nay chưa được tỉnh phân bổ gây khó khăn cho việc thực hiện nguồn vốn của huyện.

## **PHẦN IV**

### **MỘT SỐ NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

#### **6 THÁNG CUỐI NĂM 2022**

Để hoàn thành các chỉ tiêu thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022 trên địa bàn huyện, UBND huyện Núi Thành tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn bám sát một số chủ trương, biện pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022.

#### **I. Thu ngân sách**

- Đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ thu NSNN, phấn đấu hoàn thành dự toán thu NSNN năm 2022 được giao.

- Tập trung tuyên truyền Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn Luật Quản lý thuế; đặc biệt triển khai tuyên truyền Nghị định số 43/2022/NĐ-CP về gia hạn nộp thuế, tiền thuê đất. Đôn đốc các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nộp thuế kịp thời vào ngân sách nhà nước sau khi hết thời hạn gia hạn thuế để nộp số thuế phát sinh trong năm 2022 vào niên độ ngân sách nhà nước năm 2022 nhằm đảm bảo cân đối thu chi ngân sách nhà nước.

- Tăng cường kiểm tra thuế tại trụ sở cơ quan thuế; áp dụng các biện pháp kiểm tra phù hợp với tình hình diễn biến dịch Covid-19 và rút ngắn thời gian kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế; đôn đốc các doanh nghiệp nộp ngay số tiền thu hồi theo kết luận kiểm tra. Tiếp tục gắn việc thực hiện kiểm tra thuế tại doanh nghiệp của từng Đoàn kiểm tra với thực hiện các giải pháp theo chuyên đề của Đề án 1734 (Đề án chống thất thu thuế trên địa bàn tỉnh Quảng Nam).

- Tiếp tục triển khai đồng bộ và có hiệu quả Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 03/3/2022 của UBND huyện Núi Thành về triển khai công tác chống thất thu trong hoạt động chuyển nhượng bất động sản trên địa bàn huyện Núi Thành.

- Theo dõi chặt chẽ tiến độ trên từng lĩnh vực, phân tích cụ thể từng mảng thu, khu vực, sắc thuế để đưa ra dự báo chính xác nguồn thu. Tham mưu UBND huyện chỉ đạo các UBND xã, thị trấn, các ban ngành trên địa bàn huyện cùng vào cuộc phối hợp với cơ quan thuế tổ chức quản lý thu có hiệu quả nhất.

- Nâng cao chất lượng phân tích hồ sơ khai thuế tại cơ quan thuế; đôn đốc nộp tờ khai đầy đủ và kịp thời; áp dụng các biện pháp xử lý nghiêm đối với trường hợp nộp hồ sơ khai thuế chậm trễ; tăng cường kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế

chất lượng, hiệu quả nhất. Áp dụng quy trình kiểm tra nội bộ trên máy tính để khai thác nguồn cao nhất có thể.

- UBND các xã, thị trấn hằng tháng phải thường xuyên theo dõi số thu cân đối ngân sách địa phương được hưởng để chủ động thực hiện điều hành ngân sách, 6 tháng đầu năm dự kiến xã hụt thu cân đối ngân sách. Vì vậy, cần có phương án kịp thời đẩy mạnh các nguồn thu nhằm đảm bảo cân đối nguồn lực thực hiện trong năm 2022.

## **II. Về chi ngân sách**

- Thực hiện nghiêm chỉ đạo của UBND tỉnh tại Quyết định số 3627/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 và của UBND huyện Núi Thành tại Quyết định số 21501/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 về ban hành một số giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022.

- Thực hiện nghiêm chỉ đạo của UBND tỉnh tại Quyết định số 352/QĐ-UBND ngày 10/2/2022 về Ban hành Kế hoạch thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2022. Đặc biệt thực hiện nghiêm Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 27/8/2021 của Tỉnh ủy về đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh và Kế hoạch số 72-KH/HU ngày 21/02/2021 của Huyện ủy Núi Thành về thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 27/8/2021 của Tỉnh ủy về đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công trong năm 2022 và những năm tiếp theo.

- Thực hiện điều hành quản lý chi ngân sách nhà nước theo đúng dự toán, định kỳ đánh giá khả năng thu ngân sách để chủ động điều hành chi, chủ động sử dụng ngân sách địa phương xử lý các trường hợp thiên tai, dịch bệnh phát sinh, sắp xếp nhiệm vụ chi ưu tiên theo mức độ quan trọng để điều hành; tăng cường sử dụng, quản lý có hiệu quả các nguồn vốn để phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo giữ vững quốc phòng an ninh trên địa bàn huyện.

- Thường xuyên đôn đốc, làm việc với các cơ quan, đơn vị, chủ đầu tư để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, khẩn trương giải ngân các nguồn vốn, nghiêm thu khối lượng công việc hoàn thành, hoàn chỉnh hồ sơ thanh toán gửi Kho bạc Nhà nước để thanh toán hết kế hoạch vốn (bao gồm thanh toán tạm ứng năm trước chuyển sang) theo đúng quy định. Đồng thời khẩn trương hoàn chỉnh các hồ sơ, thủ tục trình thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án đầu tư các dự án mới năm 2022, kịp thời triển khai thực hiện giải ngân hết kế hoạch vốn đã giao.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, công khai và giám sát việc sử dụng ngân sách Nhà nước. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chủ động rà soát các khoản chi ngân sách đã được bố trí trong dự toán, kể cả chi cho các chế độ, chính sách, nhiệm vụ, đề án theo các chương trình mục tiêu, chương trình mục tiêu quốc gia, chi đầu tư phát triển, dự kiến đến cuối năm không thể triển khai thực hiện báo cáo UBND huyện xử lý theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Tiếp tục thực hiện quản lý, thanh toán vốn đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước theo đúng quy định tại Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 và Thông tư số 52/2018/TT-BTC ngày 24/5/2018 của Bộ Tài chính.

- Tập trung giải quyết những vướng mắc trong công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, đảm bảo có mặt bằng sạch để triển khai thi công các công trình.

- Đôn đốc các chủ đầu tư đẩy mạnh công tác quyết toán dự án hoàn thành và tăng cường công tác của Tổ hướng dẫn quyết toán dự án hoàn thành đối với các dự án vướng mắc tồn lại nhiều năm.

- Kiên quyết điều chuyển, cắt giảm kế hoạch vốn đầu tư công nhằm phần đầu hoàn thành mục tiêu giải ngân vốn đầu tư công năm 2022. Tiếp tục rà soát, cắt giảm kế hoạch vốn năm 2022 đối với các dự án còn kế hoạch vốn nhưng không có khả năng giải ngân hết trong năm 2022. Nguồn vốn cắt giảm sẽ điều chuyển bổ sung sang các dự án có khả năng giải ngân cao, có nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn, các dự án đã quyết toán hoàn thành, các dự án có nhu cầu thanh toán nợ khối lượng, giải phóng mặt bằng và các dự án ngân sách huyện đang nợ khối lượng xây dựng cơ bản.

- Chỉ đạo các chủ đầu tư phải thật sự quyết liệt trong công tác chỉ đạo, điều hành, triển thực hiện các dự án và giải ngân kế hoạch vốn. Đồng thời tăng cường hơn nữa công tác chỉ đạo điều hành của UBND Huyện, tăng cường công tác phối hợp giữa các cấp, các cơ quan liên quan, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong quá trình thực hiện các dự án.

- Kiên quyết xử lý trách nhiệm, kiểm điểm tập thể cá nhân nếu không hoàn thành kế hoạch giải ngân theo tiến độ, không thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng, không hoàn ứng, thanh quyết toán dự án đúng thời gian quy định theo tinh thần Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 27/8/2021 của Tỉnh ủy và Quyết định số 352/QĐ-UBND ngày 10/2/2022 của UBND tỉnh và Kế hoạch số 72-KH/HU ngày 21/02/2021 của Huyện ủy Núi Thành.

Trên đây là báo cáo đánh giá tình hình thu, chi ngân sách nhà nước, đầu tư xây dựng cơ bản 6 tháng đầu năm 2022 và một số nhiệm vụ giải pháp đến cuối năm 2022. UBND huyện Núi Thành kính trình HĐND huyện./.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

***Nơi nhận:***

- TT,TV Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Các cơ quan liên quan;
- Các vị Đại biểu HĐND huyện Khóa XII;
- Lưu: VT, TCKH.

